

Số: /KH-KSBT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2026

### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2011/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;
- Thông tư số 15/TT-BYT ngày 17/5/2026 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng bệnh;
- Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ Y tế Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 53/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ Y tế Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công văn số 8150/BNV-TCBC ngày 18/9/2025 của Bộ Nội vụ về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;
- Quyết định số 79/2025/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của UBND thành phố Hải Phòng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng;
- Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU của Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính

nhà nước;

- Kế hoạch số 125/KH-SYT ngày 23/4/2026 của Sở Y tế về phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2026.

Trên cơ sở phân tích diễn biến dịch tễ học và yêu cầu cấp thiết về việc tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy y tế theo mô hình chính quyền 2 cấp; nhằm chủ động chuyển đổi phương thức quản trị từ quản lý gián tiếp sang trực tiếp, xuyên suốt từ tuyến thành phố đến cơ sở, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2026 với các nội dung trọng tâm sau:

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Xây dựng và vận hành hệ thống kiểm soát bệnh tật hiện đại, thích ứng linh hoạt; trọng tâm là hoàn thiện cơ chế điều hành trực tiếp từ tuyến thành phố đến cơ sở.

- Đảm bảo năng lực dự báo sớm, phát hiện kịp thời và xử lý triệt để các ổ dịch, không để xảy ra dịch lớn, dịch chồng dịch, góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân và ổn định phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cảng.

### **2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể**

- 100% đơn vị y tế triển khai hiệu quả hệ thống giám sát, báo cáo bệnh truyền nhiễm; bảo đảm tiếp nhận, xử lý thông tin dịch bệnh kịp thời theo quy định.

- 100% Trạm Y tế xã, phường đủ năng lực tham mưu UBND cùng cấp huy động nguồn lực và triển khai biện pháp phòng, chống dịch ngay khi ghi nhận ca bệnh đầu tiên.

- 100% ca bệnh, ổ dịch được phát hiện, điều tra, khoanh vùng và xử lý trong thời gian quy định; không để dịch lây lan diện rộng.

- 100% cán bộ tham gia công tác giám sát dịch được đào tạo, tập huấn; sử dụng thành thạo hệ thống báo cáo, quản lý dịch bệnh.

- Duy trì giám sát thường xuyên đối với các bệnh truyền nhiễm lưu hành và các bệnh có nguy cơ bùng phát dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Bảo đảm năng lực xét nghiệm tại các tuyến; việc lấy mẫu, vận chuyển, xét nghiệm và trả kết quả thực hiện theo đúng quy định chuyên môn.

- 100% nhà máy, trạm cấp nước được giám sát chất lượng nước định kỳ theo quy định.

- 100% vụ dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người được phối hợp xử lý theo cơ chế “Một sức khỏe (One Health)”.

- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 1 tuổi đạt  $\geq 95\%$  tại 100% xã, phường.

- 100% cơ sở giáo dục phối hợp với y tế địa phương rà soát tiền sử tiêm

chủng; tổ chức tiêm bù, tiêm vét cho đối tượng chưa được tiêm hoặc tiêm chưa đầy đủ theo quy định.

- 100% đơn vị y tế bảo đảm dự trữ thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị phòng, chống dịch đảm bảo khả năng cung ứng ngay lập tức cho các xã, phường và đặc khu khi có tình huống khẩn cấp xảy ra.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM**

#### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch của Sở Y tế về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2026; cụ thể hóa các chỉ tiêu thành nhiệm vụ trọng tâm cho từng khoa/phòng thuộc Trung tâm.

- Rà soát và kiện toàn các Đội đáp ứng nhanh (RRT) với bệnh truyền nhiễm và sự kiện y tế công cộng theo Quyết định số 5894/QĐ-BYT ngày 19/12/2019 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn thiết lập và vận hành đội đáp ứng nhanh”. Duy trì ít nhất 04 đội đáp ứng nhanh (trong đó Cơ sở 1: 02 đội; Cơ sở 2: 02 đội).

- Bố trí đủ phương tiện, vật tư, hóa chất và ổn định đội ngũ cán bộ chuyên trách dịch tễ, tiêm chủng tại các tuyến để sẵn sàng lên đường làm nhiệm vụ 24/7.

- Tổ chức giao ban định kỳ hàng quý giữa các đơn vị y tế tuyến thành phố và khu vực để đánh giá tiến độ, tháo gỡ điểm nghẽn và điều chỉnh kế hoạch thực chiến phù hợp với diễn biến thực tế.

- Xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn kỹ thuật chuyên sâu theo từng nhóm bệnh (Nhóm A, bệnh mới nổi, tái nổi...). Cập nhật quy trình xử lý ổ dịch, quy định báo cáo dịch bệnh và hướng dẫn tiêm chủng mở rộng phù hợp với mô hình Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) chỉ đạo trực tiếp Trạm Y tế.

- Duy trì và tối ưu hóa hệ thống giám sát dịch bệnh điện tử, phần mềm quản lý tiêm chủng quốc gia. Thiết lập hệ thống thu thập, phân tích dữ liệu dịch tễ học tập trung để dự báo nguy cơ dịch sớm.

- Chỉ đạo cập nhật dữ liệu dịch bệnh hàng ngày, đảm bảo tính chính xác và "sống" của dữ liệu để phục vụ công tác ra quyết định điều hành của Lãnh đạo.

- Cơ chế phối hợp "Một sức khỏe": Phân công trách nhiệm cụ thể, chỉ đạo các đơn vị phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục, Thú y, Môi trường, Kiểm dịch y tế quốc tế... nhằm tạo rào chắn đa tầng trong phòng chống dịch.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông phòng chống dịch linh hoạt theo đặc thù địa phương và loại bệnh. Huy động sức mạnh của các tổ chức đoàn thể, cộng đồng dân cư trong việc giám sát và phản ánh tình hình dịch bệnh về thành phố qua hệ thống đường dây nóng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Trạm Y tế xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch dự trữ hóa chất, vật tư y tế đáp ứng tại chỗ theo đúng tinh thần "4 tại chỗ" của Thành phố.

- CDC thực hiện vai trò điều phối, hỗ trợ kịp thời về chuyên môn kỹ thuật, hóa chất và vật tư cho các địa phương trong trường hợp dịch bệnh bùng phát vượt quá khả năng đáp ứng của cơ sở. Đảm bảo kinh phí phòng chống dịch được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

- Thành lập các đoàn kiểm tra chuyên môn trực tiếp tại các xã, phường. Đánh giá kết quả thực hiện dựa trên các chỉ số định lượng (tỷ lệ tiêm chủng, tốc độ xử lý ổ dịch, chất lượng báo cáo).

- Tập trung đào tạo, chuyển giao kỹ thuật và hỗ trợ chuyên môn sâu cho các Trạm Y tế còn hạn chế năng lực, đảm bảo sự đồng đều và vững chắc của hệ thống phòng dịch từ gốc.

## **2. Công tác chuyên môn kỹ thuật**

### **2.1. Công tác giám sát dịch tễ và cảnh báo nguy cơ**

#### **2.1.1. Giám sát dịch tễ và cảnh báo nguy cơ**

- Thiết lập và duy trì hệ thống thông tin giám sát bệnh truyền nhiễm trực tiếp từ CDC đến 100% các Trạm Y tế (TYT) xã, phường. Loại bỏ hoàn toàn sự chậm trễ thông tin qua các khâu trung gian cũ.

- Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên y tế và "Tổ công nghệ số cộng đồng" tại các xã, phường và đặc khu để thu thập, xác minh thông tin dịch bệnh từ người dân, mạng xã hội và đường dây nóng. Đảm bảo 100% sự kiện y tế công cộng được xác minh trong vòng 24 giờ.

- Thực hiện báo cáo điện tử hằng ngày theo Thông tư 54/2015/TT-BYT. CDC trực tiếp đơn đốc, giám sát dữ liệu của từng TYT trên phần mềm, đảm bảo tính chính xác và kịp thời của số liệu dịch tễ.

#### **2.1.2. Giám sát trọng điểm và quản trị nguy cơ tại các địa bàn đặc thù**

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế duy trì giám sát y tế 24/7 đối với 100% hành khách, phương tiện và hàng hóa nhập cảnh từ các quốc gia, vùng lãnh thổ đang có dịch. Đảm bảo quy trình phân loại nguy cơ và xử lý y tế tại cửa khẩu được thực hiện nghiêm ngặt trước khi làm thủ tục nhập cảnh.

- Xây dựng mạng lưới báo cáo nhanh giữa CDC và bộ phận y tế của các doanh nghiệp trong các khu kinh tế (Đình Vũ, Trảng Dục, VSIP...). Tập trung giám sát các bệnh lây qua đường hô hấp và tiêu hóa tại các khu nhà trọ công nhân.

- Duy trì giám sát hội chứng cúm, viêm phổi nặng do virus, Sốt xuất huyết, Tay chân miệng và Sởi/Rubella tại các bệnh viện tuyến thành phố và các TYT trọng điểm để theo dõi sự biến đổi của tác nhân gây bệnh.

- Thực hiện bản đồ dịch tễ số toàn thành phố, cho phép hiển thị các ca bệnh/ổ dịch theo tọa độ thực địa tại từng xã, phường và đặc khu.

- Định kỳ phân tích dữ liệu dịch tễ để xác định ngưỡng cảnh báo. Khi số ca bệnh tại xã/phường có dấu hiệu tăng đột biến hoặc vượt ngưỡng, CDC ban hành

ngay văn bản cảnh báo gửi UBND và Trạm Y tế địa phương để kích hoạt phản ứng nhanh.

- Phân tích dữ liệu lịch sử kết hợp với các yếu tố khí tượng (nhiệt độ, lượng mưa) để đưa ra dự báo về các đợt bùng phát dịch theo mùa (như Sốt xuất huyết, Tay chân miệng), giúp chủ động điều động nguồn lực trước khi dịch xảy ra.

- CDC thực hiện giám sát điểm chỉ số muối và bọ gậy tại các khu vực nguy cơ cao để đánh giá xu hướng dịch tễ và xác định tính kháng hóa chất của muối. Căn cứ kết quả giám sát của CDC, hàng tháng các xã, phường chủ động triển khai kiểm tra, xử lý ổ bọ gậy tại địa bàn và lựa chọn hóa chất phun trừ phù hợp theo hướng dẫn chuyên môn.

- Thực hiện ngoại kiểm chất lượng nước hàng tháng tại 100% các nhà máy nước và trạm cấp nước theo Quy chuẩn địa phương (QCĐP 01:2022/HP). Khi phát hiện chỉ số không an toàn, CDC trực tiếp ra văn bản yêu cầu đơn vị cấp nước khắc phục và cảnh báo TYT địa phương giám sát các bệnh đường tiêu hóa.

- Chia sẻ dữ liệu trực tuyến với Chi cục Thú y thành phố về tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm để cảnh báo sớm nguy cơ lây truyền sang người (Cúm A, Đại, Liên cầu lợn).

## **2.2. Công tác Tiêm chủng và củng cố miễn dịch cộng đồng**

### **2.2.1. Quản trị đối tượng và dữ liệu tiêm chủng số hóa**

- CDC trực tiếp quản lý và giám sát cơ sở dữ liệu tiêm chủng của 100% xã, phường trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia. Thực hiện đối soát định kỳ với dữ liệu dân cư để đảm bảo không bỏ sót đối tượng, đặc biệt là trẻ em biến động tại các khu công nghiệp và nhà trọ công nhân.

- Phân tích dữ liệu hàng tháng để xác định các địa bàn có tỷ lệ tiêm chủng thấp. CDC trực tiếp điều động nguồn lực hoặc chỉ đạo TYT tổ chức các điểm tiêm chủng lưu động, tiêm bù, tiêm vét ngay trong tháng.

- Đảm bảo tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 9 loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi đạt trên 95% ở quy mô xã, phường.

- CDC trực tiếp kiểm tra hàng tháng điều kiện tiêm chủng và hệ thống dây chuyền lạnh tại các TYT.

- Đào tạo và cập nhật kiến thức chuyên môn về an toàn tiêm chủng, xử trí phản vệ cho 100% cán bộ trực tiếp làm công tác tiêm chủng tại cơ sở.

- Thiết lập kênh thông tin trực tiếp giữa TYT và CDC để báo cáo và xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng (nếu có), đảm bảo quy trình điều tra sự cố trong vòng 24 giờ.

### **2.2.2. Chiến dịch rà soát tiền sử tiêm chủng tại trường học và cộng đồng**

- CDC trực tiếp chỉ đạo các TYT phối hợp với 100% các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn thực hiện rà soát tiền sử tiêm chủng của học sinh nhập học.

- Đạt tỷ lệ  $\geq 90\%$  trẻ thiếu mũi được tiêm bù, tiêm vét ngay trong học kỳ I.

Đây là nhiệm vụ trọng tâm để ngăn ngừa dịch sởi, ho gà bùng phát trong môi trường học đường.

### 2.2.3. Điều phối và đảm bảo hậu cần vắc xin

- CDC căn cứ trên dữ liệu đối tượng thực tế của từng xã, phường và đặc khu để lập kế hoạch dự trữ và thực hiện cấp phát vắc xin trực tiếp cho cơ sở (hoặc theo cụm địa bàn), giảm thiểu các bước trung gian gây rủi ro cho chuỗi bảo quản lạnh.

- Trong trường hợp thiếu hụt vắc xin cục bộ, CDC báo cáo Sở Y tế thực hiện điều phối vắc xin giữa các xã, phường để tối ưu hóa nguồn lực và đảm bảo trẻ được tiêm chủng đúng lịch.

### 2.2.4. Truyền thông vận động và huy động xã hội

- Hướng dẫn TYT sử dụng danh sách trên hệ thống để gửi tin nhắn/điện thoại nhắc lịch tiêm trực tiếp cho từng hộ gia đình.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể (Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên) tại xã, phường và đặc khu để tuyên truyền về lợi ích của tiêm chủng, đặc biệt là các vắc xin mới và vắc xin tự nguyện để nâng cao miễn dịch cộng đồng toàn diện.

## 2.3. Năng lực Xét nghiệm khẳng định và chẩn đoán tại chỗ

- Duy trì và nâng cao năng lực xét nghiệm của CDC thành phố theo tiêu chuẩn chất lượng; thực hiện xét nghiệm khẳng định các tác nhân gây bệnh truyền nhiễm và giám sát biến chủng theo quy định.

- Bảo đảm tiếp nhận, xét nghiệm và trả kết quả bệnh phẩm kịp thời, phục vụ công tác giám sát, cảnh báo và chỉ đạo xử lý dịch.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ tuyến cơ sở về quy trình lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển bệnh phẩm và an toàn sinh học; bảo đảm cán bộ trực tiếp thực hiện được đào tạo theo quy định.

- Thực hiện giám sát hỗ trợ, kiểm tra chất lượng kỹ thuật lấy mẫu và xét nghiệm tại tuyến cơ sở; tham gia các chương trình ngoại kiểm, bảo đảm chất lượng xét nghiệm.

- Hướng dẫn và tổ chức vận chuyển bệnh phẩm từ tuyến cơ sở về CDC theo đúng quy định; bảo đảm an toàn sinh học và chất lượng mẫu bệnh phẩm.

- Bảo đảm cung ứng kịp thời sinh phẩm, hóa chất, vật tư xét nghiệm phục vụ công tác phòng, chống dịch theo diễn biến dịch tễ.

- Hướng dẫn sử dụng các xét nghiệm sàng lọc tại tuyến cơ sở theo quy định chuyên môn nhằm phát hiện sớm, phân loại và xử lý ca bệnh.

- Duy trì năng lực đáp ứng xét nghiệm của các đội đáp ứng nhanh; sẵn sàng hỗ trợ lấy mẫu, xét nghiệm tại hiện trường khi có yêu cầu..

## 2.4. Công tác xử lý và đáp ứng với dịch bệnh truyền nhiễm

Duy trì và nâng cao năng lực cho 04 đội đáp ứng nhanh cấp thành phố (Cơ

sở 1: 02 đội; Cơ sở 2: 02 đội) theo quy định tại Quyết định số 5894/QĐ-BYT. Các đội được trang bị đầy đủ phương tiện, vật tư, hóa chất và bảo hộ cá nhân, đảm bảo trạng thái sẵn sàng cơ động trong vòng 30 phút sau khi nhận lệnh. Trực tiếp hỗ trợ hiện trường cho các địa phương trong trường hợp ghi nhận ca bệnh nhóm A, ổ dịch phức tạp hoặc khi tình huống dịch bệnh vượt quá khả năng xử lý của tuyến cơ sở.

#### 2.4.1. Triển khai biện pháp xử lý ổ dịch triệt để:

- Chỉ đạo Trạm Y tế thực hiện cách ly tạm thời, hướng dẫn chuyển tuyến an toàn đối với ca bệnh; phối hợp điều tra dịch tễ để xác định nguồn lây và lập danh sách người tiếp xúc gần trong vòng 24 giờ.

- CDC trực tiếp hướng dẫn kỹ thuật hoặc hỗ trợ hóa chất, máy phun công suất lớn để xử lý môi trường, diệt véc-tơ truyền bệnh tại các ổ dịch quy mô lớn, khu công nghiệp/trường học vượt khả năng của tuyến cơ sở.

- Triển khai các biện pháp bao vây ổ dịch bằng vắc xin hoặc thuốc điều trị dự phòng cho các đối tượng nguy cơ cao theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

#### 2.4.2. Nâng cao năng lực đáp ứng tại chỗ:

- Hướng dẫn 100% Trạm Y tế xã, phường xây dựng kịch bản đáp ứng tại chỗ phù hợp với đặc thù địa bàn (khu dân cư, khu nhà trọ, vùng hải đảo...).

- Tổ chức diễn tập thực địa định kỳ về quy trình xử lý ổ dịch (đặc biệt là dịch bệnh nguy hiểm như Cúm gia cầm, Sốt xuất huyết, Sởi) để chuẩn hóa kỹ năng thực hành cho cán bộ y tế cơ sở dưới sự giám sát trực tiếp của chuyên gia CDC.

#### 2.4.3. Vệ sinh môi trường và khử khuẩn:

- Duy trì các đợt cao điểm tổng vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng/bọ gậy tại các địa bàn trọng điểm. Chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp với chính quyền địa phương triển khai vệ sinh môi trường sau mưa lũ, thiên tai hoặc các sự kiện tập trung đông người nhằm ngăn ngừa dịch bệnh bùng phát.

- Đảm bảo 100% các trường hợp tử vong do bệnh truyền nhiễm (nếu có) được điều tra dịch tễ và xử lý vệ sinh môi trường theo đúng quy định phòng dịch.

#### 2.4.4. Giám sát sau xử lý:

- Thực hiện hậu kiểm trực tiếp ổ dịch nhóm A và các ổ dịch phức tạp, kéo dài. Đối với ổ dịch thông thường thực hiện giám sát xác suất (10-20%), đảm bảo các tiêu chí chuyên môn và không ghi nhận ca mắc mới theo thời gian quy định

### 2.5. Phối hợp liên ngành (Một sức khỏe - One Health)

- Duy trì cơ chế chia sẻ thông tin dịch bệnh trực tuyến hằng tuần với Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Giám sát chặt chẽ nhóm bệnh lây truyền từ động vật sang người (Cúm gia cầm, Đại, Liên cầu lợn...). Tổ chức điều tra liên ngành và lấy mẫu xét nghiệm song song trên người và động vật ngay khi ghi nhận ổ dịch.

- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị Kiểm dịch y tế quốc tế giám sát 100% hành khách, phương tiện, hàng hóa từ vùng dịch tại Cảng biển và Sân bay Cát Bi. Bàn giao thông tin các trường hợp nguy cơ để Trạm Y tế xã, phường thực hiện giám sát cư trú tại cộng đồng.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường phối hợp với các cơ sở giáo dục giám sát sức khỏe học sinh, giáo viên nhằm phát hiện sớm và xử lý triệt để chùm ca bệnh (Sởi, Tay chân miệng, Cúm...). Trực tiếp chỉ đạo rà soát tiền sử tiêm chủng và tổ chức tiêm bù, tiêm vét tại trường học.

- Tham mưu UBND các cấp huy động các đoàn thể (Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân) tham gia vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng và tuyên truyền phòng chống dịch.

- Phối hợp ngành Nông nghiệp và Môi trường giám sát nguồn nước, xử lý môi trường sau thiên tai, mưa bão để ngăn ngừa dịch bệnh phát sinh.

### **3. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe**

#### **3.1. Chủ động cung cấp thông tin và định hướng dư luận**

- Duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ, định kỳ cung cấp thông tin chính xác, kịp thời về tình hình dịch bệnh cho Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng và các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn.

- Thực hiện vai trò phát ngôn chuyên môn, đưa ra các khuyến cáo phòng chống dịch và lợi ích của tiêm chủng nhằm vận động nhân dân chủ động thực hiện các biện pháp tự bảo vệ và đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

#### **3.2. Đa dạng hóa hình thức và nội dung truyền thông**

- Xây dựng nội dung truyền thông linh hoạt, phù hợp với đặc thù từng địa phương (đô thị, nông thôn, hải đảo) và từng loại dịch bệnh theo mùa. Chú trọng truyền thông nguy cơ tại các khu công nghiệp, trường học và khu vực có biến động dân cư cao.

- Bổ sung các chiến dịch truyền thông chuyên biệt phòng chống dịch bệnh trong các kỳ nghỉ lễ, tết và hướng dẫn vệ sinh môi trường, phòng dịch trong điều kiện thiên tai, bão lụt.

#### **3.3. Đẩy mạnh truyền thông số và mạng lưới cơ sở**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh tuyên truyền qua các kênh truyền thông số của Trung tâm (Website, Zalo OA, Facebook, Youtube...). Thiết kế các sản phẩm truyền thông hiện đại (infographic, video ngắn) để lan tỏa thông tin nhanh chóng trên môi trường internet.

- Hướng dẫn Trạm Y tế xã, phường khai thác hiệu quả hệ thống loa truyền thanh cơ sở và các tổ nhóm Zalo cộng đồng tại địa phương để đưa thông tin đến tận hộ gia đình.

#### **3.4. Lòng ghép các chiến dịch vận động cộng đồng**

- Duy trì và lòng ghép tổ chức các chiến dịch: Rửa tay bằng xà phòng, Vệ

sinh môi trường diệt lăng quăng/bọ gậy; hưởng ứng Ngày Quốc tế phòng chống dịch bệnh (27/12) và phong trào Vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Thực hiện cấp phát kịp thời tờ rơi, áp phích, tranh cổ động về phòng chống dịch bệnh cho các Trạm Y tế và các cơ sở giáo dục khi có tình huống dịch bệnh phát sinh.

### **3.5. Duy trì và quản lý hệ thống phản hồi**

- Vận hành hiệu quả đường dây nóng (Hotline) của CDC Hải Phòng để tiếp nhận thông tin khai báo dịch bệnh và giải đáp thắc mắc của người dân 24/7.

- Theo dõi, nắm bắt kịp thời các "tin đồn" về dịch bệnh trên mạng xã hội để có phản hồi chuyên môn chính xác, tránh gây hoang mang dư luận.

### **4. Giám sát chất lượng nước sinh hoạt**

- Tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt định kỳ và đột xuất tại 100% các nhà máy nước, trạm cấp nước tập trung trên địa bàn thành phố.

- Đảm bảo các chỉ tiêu xét nghiệm tuân thủ nghiêm ngặt theo Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hải Phòng (QCĐP 01:2022/HP).

- Chú trọng giám sát tại các khu vực tập trung đông người, các khu công nghiệp, chung cư và các địa bàn có nguy cơ cao về ô nhiễm nguồn nước.

- Tăng cường tần suất giám sát và lấy mẫu xét nghiệm tại hiện trường trong các điều kiện thời tiết bất thường (mưa bão, lũ lụt) hoặc khi ghi nhận sự gia tăng các bệnh truyền nhiễm liên quan đến đường tiêu hóa tại địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị cấp nước để điều tra nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục ngay khi phát hiện nguồn nước có chỉ số không đạt quy chuẩn.

- Thiết lập kênh thông tin phản hồi nhanh: CDC trực tiếp ban hành thông báo kết quả ngoại kiểm tới các đơn vị chủ quản và chính quyền địa phương để kịp thời khuyến cáo người dân trong trường hợp nguồn nước không đảm bảo an toàn.

- Đào tạo, hướng dẫn cán bộ Trạm Y tế xã, phường về kỹ thuật lấy mẫu nước và quy trình giám sát vệ sinh hộ gia đình, vệ sinh môi trường xung quanh các nguồn nước lộ thiên.

- Hướng dẫn người dân tại các vùng chưa có nước máy (vùng sâu, hải đảo) các biện pháp xử lý nước đơn giản, an toàn bằng hóa chất (Chloramine B, phèn chua) và nhiệt độ để phòng chống dịch bệnh.

- Số hóa kết quả giám sát chất lượng nước trên hệ thống quản lý dữ liệu môi trường y tế của Trung tâm. Thực hiện báo cáo định kỳ về Sở Y tế và Cục Quản lý Môi trường Y tế theo quy định, đảm bảo tính minh bạch và phục vụ công tác dự báo dịch bệnh.

## **5. Đảm bảo hậu cần cho công tác phòng chống dịch**

- Duy trì và quản lý nghiêm ngặt kho dự trữ hóa chất (Chloramine B, hóa chất diệt muỗi), vật tư y tế, trang thiết bị phòng hộ cá nhân tại CDC Hải Phòng.

- Định kỳ kiểm kê, rà soát hạn dùng và chất lượng hàng hóa dự trữ; thực hiện kế hoạch mua sắm bổ sung kịp thời dựa trên dự báo tình hình dịch bệnh năm 2026, đảm bảo không để xảy ra tình trạng thiếu hụt khi có dịch bùng phát.

- Thực hiện phương châm "4 tại chỗ" và điều phối liên tuyến: Hướng dẫn các Trạm Y tế xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch dự trữ hóa chất, vật tư y tế đáp ứng tại chỗ phù hợp với đặc thù địa bàn và quy mô dân số quản lý.

- Kịp thời hỗ trợ, cấp phát vật tư, hóa chất và trang thiết bị chuyên dụng cho các địa phương trong trường hợp dịch bệnh bùng phát vượt quá khả năng đáp ứng của cơ sở hoặc tại các khu vực cách ly tập trung, ổ dịch phức tạp.

- Duy trì tình trạng sẵn sàng hoạt động của hệ thống xe chuyên dụng, máy phun hóa chất công suất lớn và các thiết bị xét nghiệm lưu động phục vụ 04 Đội đáp ứng nhanh (RRT).

- Phân bổ và quản lý hiệu quả nguồn kinh phí phòng chống dịch từ ngân sách thành phố và các nguồn hợp pháp khác; đảm bảo sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, quyết toán đúng quy định của pháp luật.

- Tập huấn, hướng dẫn cán bộ Trạm Y tế kỹ năng bảo quản, sử dụng và vận hành các loại trang thiết bị phòng dịch (máy phun đeo vai, phương tiện bảo hộ...) đúng quy trình kỹ thuật để kéo dài tuổi thọ thiết bị và đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

- Kiểm tra định kỳ công tác hậu cần và dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin tại các xã, phường để đảm bảo tính sẵn sàng cao nhất của hệ thống y tế cơ sở.

## **6. Thông tin, báo cáo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm**

### **6.1. Duy trì và tối ưu hóa hệ thống báo cáo điện tử**

- Thực hiện nghiêm túc việc thu thập, thống kê và báo cáo bệnh truyền nhiễm qua phần mềm giám sát trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT của Bộ Y tế.

- CDC trực tiếp giám sát tài khoản báo cáo của 100% Trạm Y tế xã, phường; đảm bảo dữ liệu được cập nhật hàng ngày, phản ánh trung thực biến động tình hình dịch bệnh tại địa phương.

### **6.2. Vận hành cơ chế giám sát dựa vào sự kiện (EBS)**

- Duy trì và mở rộng mạng lưới thu thập thông tin từ các nguồn không chính thống (người dân, cộng đồng, mạng xã hội, cơ quan báo chí) tại tất cả các đơn vị trong phạm vi hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Thiết lập quy trình phản ứng nhanh: Mọi thông tin về sự kiện y tế công cộng bất thường phải được xác minh, đánh giá nguy cơ và triển khai các hoạt động điều tra, xử lý ngay sau khi tiếp nhận.

### **6.3. Quản lý chất lượng dữ liệu**

- Thường xuyên rà soát, đối chiếu dữ liệu giữa các phần mềm (Giám sát dịch bệnh, Tiêm chủng quốc gia, Quản lý bệnh viện) để đảm bảo tính thống nhất.
- Định kỳ hằng tháng thực hiện kiểm tra, đôn đốc và nhắc nhở bằng văn bản đối với các cá nhân, đơn vị thực hiện không đúng quy định về thời gian và chất lượng báo cáo. Kết quả báo cáo là một trong những chỉ tiêu quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị y tế cơ sở.

### **6.4. Phân tích và dự báo dịch tễ học**

- Tổng hợp, phân tích số liệu định kỳ (tuần, tháng, quý, năm) để nhận diện các quy luật phát sinh dịch bệnh theo mùa và theo địa bàn.
- Cung cấp báo cáo phân tích chuyên sâu cho Sở Y tế và UBND Thành phố để phục vụ công tác dự báo nguy cơ và ra quyết định điều hành phòng chống dịch sát với thực tế.

### **7. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Đổi mới phương thức từ kiểm tra hành chính sang giám sát, hỗ trợ kỹ thuật tại cơ sở; tập trung hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai.
- Tập trung giám sát các hoạt động trọng tâm: tiêm chủng; điều tra, xử lý ổ dịch; y tế trường học; truyền thông giáo dục sức khỏe.
- Tham mưu Sở Y tế tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành trong phòng, chống dịch tại các khu vực nguy cơ cao (trường học, khu công nghiệp, cơ sở chăn nuôi, nơi tập trung đông người).
- Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc bảo đảm an toàn sinh học, hoạt động xét nghiệm và bảo quản vắc xin theo quy định.
- Căn cứ tình hình dịch bệnh, tổ chức giám sát, kiểm tra đột xuất nhằm đánh giá khả năng sẵn sàng đáp ứng của tuyến cơ sở.
- Kịp thời hướng dẫn khắc phục tồn tại; tổng hợp, báo cáo và đề xuất xử lý các vi phạm theo quy định.
- Thực hiện đánh giá năng lực phòng, chống dịch của các đơn vị; theo dõi, đôn đốc việc khắc phục sau kiểm tra.
- Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

### **IV. KINH PHÍ**

- Ngân sách địa phương được cấp có thẩm quyền phê duyệt năm 2026.
- Nguồn xã hội hóa, nguồn hợp pháp khác (nếu có).
- Lồng ghép trong các chương trình, dự án.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

#### 1.1. Khoa Phòng chống bệnh truyền nhiễm

##### 1.1.1. Công tác Giám sát dịch tễ và cảnh báo sớm:

- Trực tiếp quản lý, khai thác và phân tích dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo bệnh truyền nhiễm (theo Thông tư 54/2015/TT-BYT) từ 100% các Trạm Y tế (TYT) xã, phường. Đảm bảo dữ liệu dịch tễ được cập nhật hằng ngày, chính xác và bảo mật.

- Thiết lập mạng lưới xác minh thông tin dịch bệnh từ cộng đồng, mạng xã hội và các cơ quan truyền thông. Trực tiếp chỉ đạo TYT xác minh và báo cáo các sự kiện y tế công cộng bất thường trong vòng 24 giờ.

- Định kỳ hằng tuần/tháng thực hiện phân tích xu hướng dịch bệnh, xác định các "điểm nóng" hoặc nguy cơ bùng phát dịch theo mùa (Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Cúm...). Cung cấp bản tin dự báo để Lãnh đạo Trung tâm chỉ đạo điều phối nguồn lực can thiệp kịp thời.

- Trực tiếp thực hiện giám sát mật độ muỗi, bọ gậy và tính kháng hóa chất của véc-tơ truyền bệnh tại các địa bàn trọng điểm. Ban hành hướng dẫn kỹ thuật phun hóa chất diệt muỗi phù hợp cho từng khu vực cụ thể.

##### 1.1.2. Công tác điều hành tiêm chủng (TCMR và dịch vụ):

- Trực tiếp giám sát việc rà soát, quản lý đối tượng tiêm chủng trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia của các xã, phường. Đặc biệt chú trọng nhóm trẻ em biến động tại các khu công nghiệp, nhà trọ công nhân nhằm xóa bỏ các "vùng lõm" miễn dịch.

- Căn cứ nhu cầu thực tế của các TYT để lập kế hoạch dự trữ, tiếp nhận và trực tiếp cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng; đảm bảo cung ứng đủ, đúng chủng loại và không để xảy ra tình trạng thiếu hụt cục bộ.

- Kiểm soát an toàn tiêm chủng và dây chuyền lạnh: Định kỳ kiểm tra điều kiện an toàn sinh học và hệ thống dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin tại 100% các điểm tiêm chủng cơ sở.

- Đào tạo, tập huấn cập nhật kiến thức về quy trình tiêm chủng, xử trí phản vệ cho 100% cán bộ y tế thực thi nhiệm vụ tại xã, phường.

- Triển khai chiến dịch miễn dịch cộng đồng: Chủ trì phối hợp với các cơ sở giáo dục rà soát tiền sử tiêm chủng trẻ nhập học mầm non, tiểu học. Trực tiếp chỉ đạo TYT tổ chức các chiến dịch tiêm bổ sung, tiêm vét vắc xin trong chương trình TCMR.

##### c) Công tác đáp ứng và xử lý dịch bệnh:

- Trực tiếp điều phối 04 Đội đáp ứng nhanh (RRT): Quản lý chuyên môn và sẵn sàng điều động các đội cơ động của Trung tâm để hỗ trợ kỹ thuật hiện trường, điều tra dịch tễ chuyên sâu và xử lý ổ dịch tại các xã, phường khi có tình

huống dịch bùng phát hoặc dịch bệnh nguy hiểm nhóm A.

- Hướng dẫn các TYT triển khai các biện pháp khoanh vùng, cách ly, khử khuẩn môi trường và bảo vệ đối tượng nguy cơ tại ổ dịch theo đúng quy trình chuyên môn.

- Hậu kiểm và đánh giá hiệu quả các biện pháp can thiệp tại ổ dịch; chỉ kết thúc hoạt động đáp ứng khi đảm bảo các tiêu chí an toàn dịch tễ theo quy định.

#### 1.1.3. Phối hợp liên ngành và Chỉ đạo tuyên:

- Đầu mối phối hợp với ngành Thú y thành phố trong giám sát, phát hiện và xử lý các ổ dịch lây truyền từ động vật sang người (Đại, Cúm gia cầm, Liên cầu lợn...).

- Tiếp nhận thông tin từ các cửa khẩu (Cảng biển, Sân bay Cát Bi) và chuyển giao danh sách theo dõi sức khỏe người nhập cảnh về nơi cư trú cho TYT xã, phường quản lý.

- Định kỳ tổ chức giám sát hỗ trợ, "cầm tay chỉ việc" nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ TYT về kỹ năng điều tra dịch tễ và kỹ thuật tiêm chủng an toàn.

### 1.2. Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng

- Bảo đảm duy trì phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn chất lượng và an toàn sinh học; thực hiện xét nghiệm khẳng định các tác nhân gây bệnh truyền nhiễm theo phân tuyến, phục vụ kịp thời công tác phòng, chống dịch.

- Thực hiện tiếp nhận, xử lý, bảo quản và chuyển gửi mẫu đối với các tác nhân vượt quá năng lực xét nghiệm về các đơn vị tuyến trên theo quy định; theo dõi, tiếp nhận kết quả để tham mưu biện pháp đáp ứng phù hợp.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn và hướng dẫn thực hành cho cán bộ Trạm Y tế về kỹ thuật lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển bệnh phẩm; bảo đảm cán bộ trực tiếp thực hiện nắm vững quy trình.

- Hướng dẫn Trạm Y tế sử dụng các xét nghiệm sàng lọc theo quy định; thực hiện kiểm tra, giám sát và ngoại kiểm chất lượng xét nghiệm tại tuyến cơ sở.

- Chủ trì dự trữ, quản lý và cấp phát sinh phẩm, hóa chất, vật tư xét nghiệm phục vụ công tác phòng, chống dịch theo diễn biến dịch tễ.

- Phối hợp với các khoa, phòng liên quan trong tiếp nhận, phân loại, xử lý và bảo quản bệnh phẩm từ tuyến cơ sở theo đúng quy trình.

- Thực hiện trả kết quả xét nghiệm kịp thời phục vụ công tác giám sát, cảnh báo và xử lý dịch.

### 1.3. Khoa Sức khỏe môi trường - Y tế trường học

- Chủ trì giám sát vệ sinh nguồn nước, ngoại kiểm chất lượng nước sạch tại các nhà máy và trạm cấp nước theo QCDP 01:2022/HP.

- Phối hợp giám sát các bệnh truyền nhiễm và vệ sinh môi trường tại các cơ

sở Giáo dục - Đào tạo.

- Hướng dẫn các Trạm Y tế thực hiện xử lý môi trường, khử khuẩn tại các ổ dịch cộng đồng và vùng thiên tai, thảm họa.

#### **1.4. Khoa Dược - Vật tư y tế**

- Phối hợp với các khoa chuyên môn (Truyền nhiễm, Xét nghiệm) xây dựng danh mục và thực hiện phân bổ vật tư, hóa chất xét nghiệm phòng chống dịch trực tiếp cho các đơn vị và các TYT xã, phường theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính thu thập thông tin giá dự toán; thực hiện quy trình mua sắm vật tư, hóa chất đúng quy định pháp luật.

- Tham mưu Lãnh đạo dự trữ cơ sở thuốc, trang thiết bị phòng chống dịch đảm bảo trạng thái sẵn sàng cao nhất khi có dịch xảy ra trên địa bàn.

- Cấp phát trang thiết bị, vật tư y tế, hóa chất cho các TYT và các đơn vị liên quan theo điều động của Ban chỉ đạo.

#### **1.5. Khoa Truyền thông giáo dục sức khỏe**

- Phối hợp với khoa chuyên môn và các cơ quan báo chí (Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng...) cung cấp thông tin kịp thời về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống.

- Chuyển tải thông điệp truyền thông đến cộng đồng qua đa phương tiện; tổ chức tọa đàm, giao lưu trực tuyến và xây dựng các tin bài, phóng sự về công tác phòng chống dịch.

#### **1.6. Khoa Bệnh nghề nghiệp**

- Phối hợp giám sát các bệnh truyền nhiễm, công tác phòng chống dịch và vệ sinh môi trường tại các cơ sở lao động, đặc biệt là các khu công nghiệp, cụm công nghiệp lớn.

- Thực hiện các hoạt động phòng chống dịch cụ thể theo sự phân công điều động của Lãnh đạo đơn vị.

#### **1.7. Phòng Tài chính - Kế toán**

- Chủ trì phối hợp mua sắm đảm bảo đủ thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác chống dịch của Thành phố và các xã, phường.

- Hướng dẫn thủ tục và thực hiện thanh, quyết toán kinh phí phòng chống dịch theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo tính minh bạch, kịp thời.

#### **1.8. Phòng Tổ chức - Hành chính**

- Phối hợp với Khoa Truyền nhiễm tham mưu kiện toàn các Đội đáp ứng nhanh (RRT); điều động nhân lực và phương tiện vận chuyển phục vụ chống dịch.

- Chủ trì hậu cần cho các hội nghị, lớp tập huấn chuyên môn về phòng chống dịch bệnh cho cán bộ y tế tuyến thành phố và xã, phường.

### **1.9. Các khoa, phòng khác**

- Bố trí cán bộ thuộc đội đáp ứng nhanh và tổ công tác đặc biệt tham gia công tác phòng, chống dịch.

- Sẵn sàng tham gia phòng, chống dịch khi cơ quan điều động.

### **2. Trung tâm Y tế khu vực và đặc khu**

- Tiếp tục thực hiện vai trò điều phối, giám sát và đôn đốc các Trạm Y tế (TYT) trên địa bàn phụ trách thực hiện các chỉ tiêu chuyên môn về phòng chống dịch và tiêm chủng theo hướng dẫn của CDC.

- Phối hợp với các Đội đáp ứng nhanh của CDC để hỗ trợ trực tiếp các TYT trong việc điều tra dịch tễ, lấy mẫu bệnh phẩm và xử lý các ổ dịch phát sinh trên địa bàn khu vực quản lý.

- Thực hiện tiếp nhận, bảo quản và cấp phát vật tư, hóa chất, vắc xin từ CDC xuống các TYT; đảm bảo không để đứt gãy nguồn lực phục vụ chống dịch trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Thực hiện rà soát, đối chiếu và tổng hợp báo cáo tình hình dịch bệnh từ các TYT trên địa bàn để báo cáo trực tiếp về CDC theo quy định, đảm bảo tính liên tục của dữ liệu giám sát.

### **3. Trạm Y tế xã, phường và đặc khu**

- Tham mưu UBND cấp xã triển khai công tác phòng, chống dịch; duy trì lực lượng đáp ứng tại chỗ, bảo đảm sẵn sàng theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Thực hiện giám sát dịch tễ tại cộng đồng; phát hiện sớm ca bệnh, ổ dịch; báo cáo kịp thời theo quy định và phối hợp quản lý, theo dõi các trường hợp liên quan.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế và CDC trong lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển bệnh phẩm; thực hiện các xét nghiệm sàng lọc tại chỗ theo hướng dẫn chuyên môn.

- Tổ chức xử lý ổ dịch ban đầu tại địa bàn (khoanh vùng, vệ sinh môi trường, xử lý véc tơ...) theo hướng dẫn; không để dịch lan rộng.

- Tổ chức thực hiện tiêm chủng an toàn; quản lý đối tượng, rà soát và triển khai tiêm chủng đầy đủ cho người dân trên địa bàn.

- Quản lý, sử dụng và bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng theo quy định; duy trì hoạt động dây chuyền lạnh.

- Thực hiện cập nhật, quản lý dữ liệu tiêm chủng và bệnh truyền nhiễm trên các hệ thống thông tin theo quy định.

- Triển khai truyền thông, giáo dục sức khỏe tại cộng đồng; cung cấp thông tin kịp thời, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

- Chủ động chuẩn bị cơ sở thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống dịch tại địa phương.

- Thực hiện quản lý, thu gom và xử lý chất thải y tế phát sinh theo quy định về an toàn sinh học và bảo vệ môi trường.

- Tham mưu UBND cấp xã huy động các lực lượng tại chỗ tham gia phòng, chống dịch; phối hợp xử lý ổ dịch khi có tình huống phát sinh.

#### **4. Đề nghị UBND xã, phường và đặc khu**

- Trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống dịch trên địa bàn; chịu trách nhiệm phê duyệt và triển khai các phương án ứng phó theo phương châm "4 tại chỗ".

- Huy động tổng lực các lực lượng tại chỗ (Công an, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Tổ dân phố/Thôn xóm) phối hợp với Trạm Y tế trong việc giám sát biến động dân cư, rà soát đối tượng tiêm chủng và xử lý ổ dịch.

- Bố trí kinh phí dự phòng ngân sách xã/phường để mua sắm bổ sung vật tư, hóa chất, máy móc và chi hỗ trợ cho các lực lượng tham gia chống dịch tại địa phương.

- Chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ sở và các tổ dân phố tuyên truyền phòng dịch; giám sát tiến độ tiêm chủng, coi đây là chỉ tiêu đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của địa phương.

Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu các Khoa, Phòng thuộc Trung tâm và các Trạm Y tế nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình vận hành, tùy theo diễn biến thực tế của dịch bệnh và các thay đổi về quy định hành chính, Kế hoạch sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Mọi khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị báo cáo trực tiếp về Lãnh đạo Trung tâm qua Khoa Phòng, chống bệnh truyền nhiễm để kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Y tế (để báo cáo);
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- GĐ và các PGĐ CDC;
- Các Bệnh viện TP, BVĐK khu vực;
- Các Khoa, Phòng thuộc CDC;
- Trạm Y tế xã, phường;
- Lưu: VT, PCBTN.

**GIÁM ĐỐC**

**Đông Trung Kiên**